

NAM DƯỢC THẦN HIỆU

Mười khoa chữa bệnh

QUYỂN IV

CÁC BỆNH CÓ ĐAU

I - ĐAU ĐẦU

(Phụ: Dầu phong)

Đầu là nơi các kinh dương tụ hội, vị trí rất cao, lộ ra giữa trời đất, cho nên dễ nhiễm phải tà khí bên ngoài, hoặc nhân phong nhiệt, đờm hỏa, hoặc vì khí huyết đều hư; đều có thể sinh đau đầu cả. Đau đầu hoặc đau bên phải, đau bên trái, đau chính giữa đỉnh đầu hoặc đau mắt mờ tối, tim đau nóng phiền, các khớp xương đau nhức, mắt đau tai điếc, mũi nghet tiếng nặng, nếu đau nặng thì trong não đau nhói, trong tim phiền loạn. Nhưng bề ngoài tuy chỉ phát một chứng đau, mà bề trong thì cảm nhiều nguyên nhân khác nhau nên phép chữa phải xét cho kỹ.

1. Truyền trị đau đầu buốt óc, mắt mờ:

Hương phụ mễ, *Cúc hoa* đều 2 lạng, *Thạch cao* 1 lạng, *Bạc hà* nửa lạng, đều tán nhỏ, mỗi lần uống hai đồng, sắc nước gừng và hành mà uống vào sau bữa ăn.

2. Kinh trị chứng ngoại cảm thương hàn, đau đầu như búa bổ:

Gừng sống 1 lạng, *Hành* 14 củ. Đều giã nát, nước 1 bát sắc còn 6, 7 phần uống nóng, đắp chân cho ra mồ hôi thì lành.

3. Kinh trị đau đầu một bên, hay chính giữa, đau đầu phong.

- *Ngải cứu* khô vò nát, dùng sáp vàng hơ chảy, phết vào tờ giấy đem *Ngải cứu* rải lên tờ giấy ấy, cuộn lại như diều thuốc, châm lửa lên, khói để xông đau bên trái thì xông vào lỗ mũi bên phải, đau bên phải thì xông vào lỗ mũi bên trái lành ngay.

- *Bồ kết* tùy dùng nhiều ít, ngâm nước, mùa xuân, mùa thu ngâm 5 ngày, mùa hạ 2 ngày rửa sạch, lấy miếng ngói mới đặt lên sấy khô tán bột, mỗi lần uống hai, ba đồng với nước trà ấm vào sau bữa ăn.

4. Kinh trị đau đầu một bên hay đau đầu ngay chính giữa:

- *Củ cải củ* giã sống vắt lấy nước năm ba giọt, nằm ngửa, tùy bên phải bên trái nhỏ vào lỗ mũi một chốc thì lành. Phương này chữa lành không biết bao nhiêu người.

- *Lá thầu dầu tía* 1 nắm, *Lá ké đầu ngựa* 1 nắm, *Lá quýt hôi* 1 nắm, đều giã nát, xào nóng chia làm hai túi, chườm vào chỗ đau, ngụi thì thay, rất hay.

5. Kinh trị đau nửa đầu:

Tiêu lốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 phân, đau bên trái thì vào lỗ mũi trái, đau bên phải thì hít vào lỗ mũi phải: trước ngâm một hộp nước lạnh, hít rồi nhổ đi, rất hay.

6. Kinh trị đau đầu chính giữa hay đau một bên, hể gặp bữa gặp trời mưa hay mưa gió thì phát:

Quế tâm tán bột một lạng, hòa với nước, đắp trên đỉnh đầu và phía dưới trán là lành,

7. Kinh trị đau đầu rất nặng:

Nước dãi trẻ con 1 bát, *Đậu sị* 1/2 vốc, *Hành* 5 củ. Sắc uống nóng đắp mền cho ra mồ hôi một lúc thì lành.

8. Kinh trị đau đầu lâu ngày, thuốc thang không lành, châm cứu không khỏi đó là thấp khí ở trên:

Cuống đưa đá tán bột, mỗi lần dùng một ít thổi vào lỗ mũi thì nghe ẩm ngay, nước ở trong mũi chảy ra dần dần 1 đêm thì yên ngay.

9. Kinh trị bỗng nhiên đau đầu:

Bồ kết tán bột, thổi vào mũi gây nhảy mũi thì lành.

10. Kinh trị khí nóng xông lên, đầu mắt choáng mờ và trị đau đầu, chính giữa hay đau một bên:

Hương phụ rễ, đổ nước nấu một lúc, giã nát phơi khô, rồi sấy mà tán luyện mật làm viên bằng hòn đạn, mỗi lần dùng 1 viên, nước 1 chén, sắc còn 8 phân mà uống, dần bà dùng giảm dần thang, rất hay.

11. Kinh trị não bị phong, đau đầu, lúc đau lúc không và bị đau đầu một bên:

Rắn hổ đất bỏ đầu đuôi ba tác và ruột, lột bỏ da, xương, lấy thịt sấy khô ngâm rượu 1 lạng, Nam tinh (dùng nước tương nấu chín) xắt sao 1 lạng, Thạch cao 2 lạng, Kinh giới 2 lạng, Địa cốt 2 đồng rưỡi. Đều tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước trà, ngày uống 3 đồng rất hay.

12. Kinh trị não bị phong đau đầu:

- Đậu đen 3 phần sao hơi có khói, lấy rượu 5 phần mà ngâm, đây kín 7 ngày rồi uống hết, rất hay.

Tôi 7 củ, trước hết lấy lửa đốt trên mặt đất một chỗ cho đỏ hồng, đem tỏi mài vào chỗ đất đỏ thành ra như cao, rồi lấy tấm vải 1 lạng cấu, bỏ dầu và chân, đặt lên trên tỏi, lấy cái bát úp lại, ngoài lấy bùn trét quanh miệng bát cho thật kín, chờ cho mất hơi, để đó một đêm, sáng mai lấy tấm nghiền nhỏ nhét vào trong lỗ mũi, nhưng miệng phải ngâm nước lạnh.

- Hà thủ ô ngâm nước vo gạo phơi khô, Hương phụ rễ đều bằng nhau. Tán bột, nấu hồ làm viên, mỗi lần uống 2 đồng sau bữa ăn, nấu nước hành làm thang mà uống.

- Tâm chết gió, cấu bỏ mồm, sao qua, mỗi lần uống 1 đồng cân, lấy 5 củ hành sắc làm nước thang.

- Mạn kinh tử 5 lạng, lấy lụa bọc lại, tẩm rượu 7 ngày, rồi mỗi ngày uống 3 lần là khỏi.

13. Truyền trị phong tà vào não, lưu lại không tan; chạy đến đỉnh đầu, kích thích đau đớn như gai đâm muốn vỡ óc, để lâu sẽ mù mắt:

Bồ kết bỏ hạt 3 lạng. Nhục quế bỏ vỏ 2 lạng. Đều tán bột hòa giấm ngào thạch cao, khi dùng tùy chỗ đau rộng hẹp: cao tót đem cao phết lên miếng giấy, hơi lửa dán lên, lấy giấy này dán kèm lên trên, chờ cho mất hơi, ngày thay 3 lần rất hay.

14. Kinh trị chứng đầu phong đau lâu năm.

Hạt củ cải, gừng sống đều nhau. Giã lấy nước cho vào một chút xạ hương nhét vào trong lỗ mũi yên ngay.

15. Kinh trị đầu cổ cứng vì phong:

Hải Hoa kinh giới sau tháng 8 làm gói lót dưới chiếu, đến ngày lập xuân (ngày 4 tháng 2 dương lịch) thì bỏ đi là lành.

16. Kinh trị phong nhiệt đau đầu:

- Hoa Kinh giới, Thạch cao đều nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước trà.

- Củ chuối hạt giã nát đắp lên cũng lành.

- *Quyết minh tử* sao, tán bột, hòa với nước trà bôi vào 2 huyết thái dương, khô thì bôi lại, 1 đêm là lành ngay.

17. Kinh trị đầu sưng lớn nghe tiếng kêu như sấm, gọi là lôi đầu phong, mê nan bất tỉnh:

Địa phu tử, cùng với *Gừng sống* giã nát xào nóng uống với rượu nóng, đổ mồ hôi thì lành.

18. Kinh trị phong đàm đau đầu chịu không nổi.

- *Nam tinh* (ngâm nước gừng 1 lạng) lá *kinh giới* 1 lạng. Tán bột, lấy nước gừng khuấy hồ làm viên như ngô đồng mỗi lần uống 20 viên với nước gừng sau bữa ăn.

- *Quả dành dành* tán bột, hòa với mật ong, bôi trên lưỡi, thổ được là lành.

19. Kinh trị bệnh tại kinh thiếu dương, đau đầu sốt rét, đó là trên chén đựng co dờm:

Cuống dưa dâ sao vàng, *Đậu đỏ nhỏ*, đều 2 đồng rưỡi, đều tán bột. Lấy đậu 1 vốc nấu nhừ, lọc bỏ bã, rồi cho thuốc vào mà uống, thêm dần dần lên đến khi thổ được nhiều thì thôi.

20. Kinh trị chứng dờm quyết đầu đau như bổ:

Ô mai nhục, 30 quả, *Muối* 3 nhúm, *Rượu* 3 thang. Nấu còn 1 thang, uống hết, làm cho thổ được là lành.

21. Truyền trị bệnh phong dờm và bệnh về hỏa mà đau đầu, nấc rất nguy kịch:

Nước măng tre nửa bát, thêm vào 1 chén nước gừng uống lúc nào cũng được, thấy lành thì thôi.

22 Kinh trị đàn bà bị phong xung lên đau đầu:

Lấy 1 củ *Nam tinh*, đào một cái hố giữa đất, đốt hố ấy cho đỏ hồng lên, bỏ nam tinh vào, rưới một chén giấm đầy kín chờ cho mất hơi, chờ nguội tán bột, mỗi lần uống 1 đồng, bệnh nặng thì 1 đồng rưỡi với rượu là khỏi.

23. Kinh trị bị phong mình và đầu nổi mẩn:

Nấu nước củ ráy mà tắm, tránh gió, nửa ngày thì lành.

24. Kinh trị đầu phong nổi vẩy trắng mà ngứa:

- *Phân tầm* đốt thành tro, ngâm nước, dơi lẳng trong, lọc lấy nước trong mà gội đầu rất hay,

- *Xương dàu chó* đốt thành tro ngâm nước mà gội.

- *Tầm gửi cây đào*, ngâm rượu mà uống thì lành.

- *Cành dàu*, đốt thành tro ngâm nước mà gội rất hay.

- Lấy một khúc gỗ cây *duống* đeo làm gối mà gối đầu, 60 ngày lại đổi cái mới, làm sẽ công hiệu.

II - ĐAU MẮT

Mắt là các chỗ kinh dương hội tụ, thể hiện tinh ba của ngũ tạng, là chỗ nhẹ nhàng trong sạch, nếu phong nhiệt thừa hư cảm vào thì mắt sưng lên, hoặc mắt mũi bầm tím, mẩn ngứa, hoặc mắt nóng, mắt lạnh. Nên tùy chứng chọn phương mà chữa.

1. Kinh trị mặt ngứa lở chảy nước vàng:

Ngải cứu 2 lạng, Giấm 1 thăng. Lấy nồi đất nấu thật đặc, thấm cho ướt giấy mà dán. ngày 2 lần, sẽ khỏi.

2. Kinh trị trên mặt bị phong, ngứa lở:

- *Chốt nhọn gạc hương, mài với rượu mà bôi rất hay.*
- *Xo mướp, bồ kết, bằng nhau. Đốt thành tro, trộn với dầu mè mà bôi, rất hay*
- *Hoa đào, Nhân hột bí đao, bằng nhau. Đều tán bột hòa với mật mà bôi thì lành.*

3. Kinh trị da mặt tê dại không cảm giác:

Cao da trâu 2 miếng bằng bàn tay, nước một bát nấu cho chảy ra, lấy vỏ quế mài vào cho đặc, thường bôi thì khỏi.

4. Kinh trị trên mặt phát ban đen:

Mộc nhĩ cây dâu sấy khô, tán bột, mỗi lần uống một đồng với nước nóng vào sau bữa ăn, một ngày là lành.

5. Kinh trị mặt sưng thần sắc đen:

Bán hạ sấy khô, tán bột, hòa với giấm, chọn chỗ khuất gió mà bôi, từ sáng đến tối bôi luôn không kể mấy lần, làm như thế 3 ngày, rồi lấy bồ kết nấu lấy nước mà rửa, mặt sẽ sáng như ngọc.

6. Kinh trị sưng nốt đen:

Hột bồ kết, Hạnh nhân. Đều tán nhỏ, tối đến hòa với nước bột mà bôi, sẽ lành.

7. Kinh trị trên mặt sinh mụn trứng cá:

Hoa đào 3 lạng, Đan bì 3 lạng. Tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước giếng ban mai uống vào khi đói, ngày 3 lần, 10 ngày đến 20 ngày sẽ dãi ra nước đen, mặt trắng bong như ngọc.

III - ĐAU VÙNG THƯỢNG VỊ

Đau vùng thượng vị là đau vùng dạ dày, chứng ấy có 9 loại, nhưng tóm lại là vì đàm, uất, thực tích mà bị thương tổn, 7 tình, 9 khí xúc phạm mà sinh ra, cho nên sáng bị thương, chiều bị tổn, ngày tháng dồn dập, từ uất mà thành tích do tích mà thành đờm, đờm hỏa trung nấu, máu cũng di can, đờm máu tụ lại nhau, ngăn trở con đường lên xuống, mới sinh ra đau, cho nên phép chữa phải phân biệt hàn, nhiệt, đờm, huyết, khí, trùng, cho rõ mới chữa, không thể trị đồng loạt được. Bệnh này lâu ngày không ăn cũng không chết, nếu có hết đau cũng phải uống thuốc 2, 3 lần nữa rồi sẽ ăn dần dần ăn ít thì mới hoàn toàn khỏi. Nếu ăn uống không đều mà bệnh trở lại thì khó chữa được, hễ đau ở vùng thượng vị đau ran ra cả hai bên sườn, 2 bên vú, đau đến cả xương lưng là thực nhiệt, nếu đau ở bụng dưới liên bên và trên dưới rồn đều nhau, chân tay quyết lạnh là hư hàn; đau bụng mà tay ấn xuống thì bớt đau là chứng có ghè hư, đau mà mặt trắng môi đỏ, sau cơn đau ăn được, khi đau khi không là do trùng.

Các tình trạng đau như vậy, nên xét chứng mà chữa, nhưng không nên dùng thuốc bổ khí, vì khí vượng lên mà không thông thì đau càng dữ hơn.

1. Kinh trị đau dữ dội ở vùng ngực, đau công ra cả lưng phát giá lạnh, ới mửa, các thứ thuốc không chữa khỏi.

Lấy lông ngỗng ngay trong họng cho gây nôn ra một ít đờm là khỏi ngay.

2. Kinh trị bồng chốc vùng thượng vị quanh đau và trĩ đau bụng thất ruột (giảo trường sa) chết ngắt đi.

Bỏ một *Nhúm muối* ở đầu lưỡi dao, đốt đỏ lên tời vào trong nước, nhân khi đang nóng uống ngay, thổ đờm ra là lành ngay.

3. Kinh trị đau vùng thượng vị răng cắn lại sắp chết:

Hành già 3, 5 củ bỏ vỏ, rễ già nát như bún, cay miệng lấy muống đứt hành vào trong họng, dùng 4 lạng dầu mè đổ tống xuống, một lúc thì dù trong bụng có tích, có trùng, cũng đều hóa nước vàng mà ra, tuyệt không phát lại nữa.

4. Kinh trị 9 loại đau vùng thượng vị:

Cành hòe róc bỏ cành con dùng một nắm dùng 3 bát nước chày về đông, sắc còn 1 bát uống vào khi đói, rất hay.

5. Kinh trị đau vùng thượng vị lâu năm, 5, 10 năm không hết.

Trà ngon nấu nước hòa giấm uống dần.

6. Truyền trị khí trệ ở vùng trung quản, đau ran đến vùng thượng vị.

Ô dược, *Quế chi*, *Chỉ xác* bỏ ruột, *Hương phụ* mổ, các vị đều bằng nhau. Mỗi lần dùng 3, 4 đồng già 3 lát gừng, 1 bát nước, sắc còn 6 phần, uống nóng, hoặc tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước muối và gừng.

7. Kinh trị trong ngực bức tức như dây, họng tắc rần rần như ngứa, trong họng khô ráo nhỏ nước bọt:

Vỏ quít 2 lạng, *Gừng sống* 1 lạng, *Chỉ thực* (bỏ ruột xắt lát) 3 quả, nước 3 bát. Sắc còn nửa chia uống 3 lần thì lành.

8. Truyền trị đàn ông đàn bà tỳ vị tích lạnh, trung tiện không hòa, dưới tim đầy hơi trong bụng đau nhói, ngực và sườn đầy ách, nghén tắc không thông, nôn mửa đàm lạnh, ăn uống không xuống, ợ chua nuốt chua.

Can khuông (thái mỏng 2 lạng), dùng *Ba đậu* (1) ba đồng cân sao chung cho vàng rồi sàng bỏ ba đậu lấy *Can khuông*. *Riềng ám* 2 lạng (dùng *Ban miêu* (2) 60 con, sao chung rồi bỏ *Ban miêu* dùng *Riềng ám*) *Thạch xương bồ* 2 lạng 2 đồng (sao vàng). *Gạo nếp* (sao vàng) 2 lạng rưỡi. Bốn vị cùng tán chung, liều dùng 1 - 2 đồng cân, chiêu với nước muối nhạt hoặc rượu nhạt, uống bất cứ lúc nào.

9. Truyền trị bồng nhiên đau vùng thượng vị dữ dội.

- *Tim heo* 1 cái, hỏi người bệnh bao nhiêu tuổi, mỗi tuổi gia thêm một hột hồ tiêu, cùng muối và rượu nấu chín mà ăn thì yên, chưa lành lại làm lần nữa.

- *Đất lòng bép* tán bột 1 đồng, như đau vì lạnh thì dùng rượu làm thang, đau vì nhiệt thì dùng nước ấm làm thang mà uống.

- *Hột quả vải*, đốt tồn tính tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu nhạt, không uống được rượu lấy giấm mà uống.

- *Nhọ nôi* 1 đồng, dùng nước dãi trẻ em đang nóng mà uống, yên ngay.

- *Cùi quả dưa* (hoặc vỏ) đốt tồn tính tán bột, lấy nước mới múc hoặc rượu mà uống 1 đồng yên ngay.

- *Thạch xương bồ*, nhai 1, 2 tấc, thang với nước sôi hay với rượu đều hay.

1. Ba đậu: (độc bảng A) phải chế bằng cách ép bỏ hết đầu sao vàng để giảm độc, chỉ được dùng uống với liều hạn chế 0,05 mỗi lần.

2. Ban miêu, (độc bảng A) cấm dùng uống.

- *Phương* trên gia thêm *Riềng ảm* sao, *Hương phụ* mẽ đều nhau tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước gừng hoặc sắc nước uống cũng tốt.

- *Đậu xanh* 21 hột, *Hồ tiêu* 14 hột. Tán bột uống với nước thì yên.

- *Sáp ong* một cục, hơ trên đèn cho chảy ra làm viên bằng hột củ súng. *Muối* nôi ao. mỗi lần uống ba viên, uống với nước giếng yên ngay.

- *Phân tâm* một vốc bỏ vào nước sôi khuấy cho tan, chờ lắng, lọc lấy nước trong mà uống yên ngay.

- *Cần khương* tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước cơm rất hay.

- *Mộc nhĩ cây dâu* đốt tồn tính, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, yên ngay.

- *Hạt đào* (bỏ vỏ) và *đầu nhon* 7 cái thân, giã nhuyễn hòa với nước chín mà uống

- *Hương phụ* mẽ 3 lạng, *Lá ngải cứu* 5 đồng, *Nước* 1 bát, *Giấm* 3 chén. Cùng nấu chung rồi chỉ dùng *hương phụ* mẽ sao khô, tán bột, lấy giấm hòa với nước khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 40, 50 viên với nước sôi.

- *Cỏ Thanh ngâm*, 1 nắm to, *Nước* 1 bát, *Rượu* nửa chén. Sắc còn 1 nửa uống ấm

- *Hà thủ ô* (kỵ đồ sắt), lấy dao tre cạo bỏ vỏ ngoài, dùng dùi gỗ đập giập, ngâm nước vo gạo 1 đêm phơi khô tán bột, mỗi lần uống 1 đến 2 đồng với rượu vào khi đói.

10. Truyền trị đau vùng thượng vị, bất kể người lớn, trẻ con, đàn ông đàn bà đều khỏi.

Lá chàm 1 nắm lớn, giã lấy nước 1 bát, *gừng sống* giã vát lấy nước nửa chén; hòa lẫn, chia 3 lần uống là lành ngay.

11. Kinh trị chứng tâm tỳ khí thống: hể đau một chỗ phần mềm ở giữa lóm ngực, phần nhiều là do khí và hàn mà phát ra, đau suốt đời hoặc cha mẹ truyền cho con, (3) thì chỉ dùng phương này chữa được.

Hương phụ mẽ, sao rượu, tán bột để riêng, *Riềng ảm* tẩm rượu 7 lần, sao tán bột để riêng rồi tùy chứng mà điều chế cho uống, vì hàn thì dùng *Riềng 2*, *Hương phụ* 1. Vì khí thì dùng *Riềng 1*, *Hương phụ* 2, kiêm cả hàn và khí thì dùng *Riềng* và *Hương phụ* bằng nhau. lấy nước cơm nóng thêm 1 muống nước cốt gừng, một chút muối, hòa đều mà uống là khỏi, bất quá 7, 8 lần là tuyệt nọc khỏi hẳn.

12. Đau vùng thượng vị.

Quả dành dành, sao tán bột, mỗi lần uống 1, 2 đồng, sắc nước gừng làm thang. Chân tay phù thũng thì thang với nước cơm, đái gắt thì thang với nước sôi.

13. Kinh trị đau bụng khí:

Ô dước, mài với 1 chén nước cho đặc, gia vào một miếng trăn bì, một lá *tía tô*, sắc uống thì yên.

14. Kinh trị tức ngực vì khí thống, tác tiếng, nghẹt thở:

Hạt cau rừng 4 hạt, (nhỏ thì 8 hạt) xát lát, dùng 2 chén nước đái trẻ em, sắc còn 1 chén, chia 2 lần uống, dùng 5 thang thì yên hẳn.

- *Ô dước* 1 lạng, *Hương phụ* 4 lạng, *Tía tô*, *Cần khương* đều 5 đồng. Đều tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước.

- *Chỉ thực* sao qua tán bột, mỗi lần uống 1 đồng sau bữa ăn với nước cơm yên ngay.

3. Không phải là bệnh lao di truyền hay bẩm sinh huyết thống

- *Hạt cau* (dạng như tim gà) 1 đồng, *Riềng ảm* 1 đồng, *Gạo lâu năm* 100 hột sắc uống thì yên.

15. Kinh trị vùng thượng vị bỗng nhiên phiền đầy và đau nhức:

Rễ ý dĩ xắt nhỏ, đổ nước sắc đặc lấy 3 thăng mà uống thì yên.

16. Kinh trị đau vùng thượng vị do thấp đờm.

Vỏ ốc vụn lâu năm, rửa sạch, đốt tồn tính, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu thì khỏi.

17. Kinh trị đau xoắn ruột (giảo trường sa).

Nước dãi trẻ em cho uống thì lành.

18. Kinh trị bệnh truyền nhiễm (Quý chú) đau vùng thượng vị:

Nhân quả đào 1 vốc giã nát sắc uống rất hay.

- *Cành đào hương đông* 1 nắm, bỏ vỏ ngoài xắt nhỏ, nước 2 thăng, sắc còn nửa, uống thì lành.

- *Dùng vỏ trắng cây đào* làm như trên cũng hay.

19. Kinh trị bụng trướng đau, hơi thở đoản gần chết, hoặc trúng ác khí đau vùng thượng vị và đau bụng sán khí, chân tay giá lạnh:

Quế tâm 2 lạng, *Nước* 1 thăng, sắc còn nửa uống ngay thì lành. Có phương gia *Khuong hoàng* 1 lạng, cùng sắc hòa giấm mà uống, như đau bụng hàn và quyết lạnh thì hòa với rượu mà uống sẽ lành.

20. Kinh trị tất cả các chứng đau ở lòng, bụng, lưng, eo lưng, đau như giòi dâm.

Hoa tiêu, tán bột, hòa giấm làm bánh đặt lên chỗ đau, rồi để ngải cứu lên trên mà cứu, lành ngay.

21. Kinh trị lòng bụng có hơi độc và tỳ vị lạnh đau:

- *Bột ngải cứu*, chế với nước sôi vào uống 2 đồng thì yên.

- *Lá ngải cứu* 1 nắm, giã nát, hòa với 1 chén nước lọc bỏ bã mà uống.

- *Giùng khô* và *Riềng*, đều nhau, giội nước sôi tán bột, khấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên, lấy bì lợn sắc nước làm thang, uống sau bữa ăn, rất hay.

- *Tỏi*, tẩm giấm để 2, 3 năm, khi dùng ăn 3 củ, rất công hiệu.

- *Phân chim bồ câu* đốt tán bột uống với rượu sẽ lành.

IV - ĐAU BỤNG

Đau bụng và đau vùng thượng vị cũng hơi giống nhau nhưng đau bụng thì đau xuống phía dưới. Đau bụng có hàn, có nhiệt, có thực, có hư, có huyết ứ, có thực tích, có đàm uất; nếu phát bệnh mà đau liên miên không ngớt là hàn; khi đau khi không là nhiệt, bụng đầy ấn vào thì đau là thực, ấn vào không đau là hư, đau không đổi chỗ là huyết ứ, đau mà đi đại tiện được thì bớt là thực tích; đau mà tiểu tiện không lợi là đờm.

Phép chữa thì hàn phải làm cho ấm, nhiệt phải làm cho mát, thực phải tả, hư phải bổ huyết ứ phải làm cho thông hoạt, thực tích phải làm cho tiêu tan, uất thì phải làm cho thông như thế thì chữa khỏi rất mau chóng.

1. Kinh trị bụng trướng đau, thờ ngán gần chết:

Đậu sị 1 vốc, nước 2 chén sắc còn 1 chén, bỏ bã, lại giã thêm dành dành 14 quả, bỏ vào lại sắc còn nửa, bỏ bã mà uống, nếu chưa lành uống thang nữa thì lành.

2. Kinh trị bụng trên bụng dưới trướng đầy, hơi thờ ngán sắp chết:

Ó mai 14 quả, nước 2 chén, sắc sôi 1 dạo, lại bỏ vào 14 đồng tiền, sắc còn nửa, uống rất hay.

3. Kinh trị bụng đau như bị đánh:

Đậu đen, nửa thăng sao chấy, *Rượu* 1 thăng. Nấu sôi mà uống cho say sẽ lành.

4. Kinh trị dần ông dần bà các thứ đau ở bụng trên, bụng dưới, đau khí hay đau về huyết, không chịu nổi.

Hương phụ mẻ 2 lạng, *Lá ngải cứu* nửa lạng. Lấy nước và giấm nấu chín, bỏ ngải cứu đi, lấy hương phụ sao, tán nhỏ, dùng giấm khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước sôi rất hay.

5. Kinh trị bụng trên đau như đâm, phương này hòa trung thông khí.

Hương phụ sao 2 lạng, *Ô dước* 1 lạng, *Cam thảo* sao 1 đồng. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước muối, uống đúng lúc thì khỏi.

6. Kinh trị bỗng nhiên bị đau bụng:

Muối, sao vàng 1 đồng, *Giềng sống* 7 lát, *Nước* 1 bát. Sắc sôi uống nóng, yên ngay.

7. Kinh trị lòng bụng đau vì tích:

Hoa đào, mỏng 3 tháng 3 phơi khô làm bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước, rất hay.

8. Kinh trị đau xoắn dưới rốn:

Hột Cẩu, tán bột, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 7 viên với nước giềng ban mai, giờ dần (5 giờ sáng) uống 1 lần, giờ than (5 giờ chiều) uống 1 lần sẽ khỏi.

9. Kinh trị đau xoắn trong bụng.

Muối trắng một ít hòa với 1 chén nước mà uống, lại dùng lọ nổi không kể nhiều ít hòa nước là mà uống, một lúc thổ ra đờm bọt, hết đau ngay.

10. Kinh trị bụng đau gò lên.

Lá ngải cứu, giã, vắt lấy nước cốt cho uống, rất hay.

11. Kinh trị bụng dưới đau, nóng đầy:

Sừng linh dương, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước là, rất tốt.

12. Kinh trị bụng trên bụng dưới trướng đầy đau như dao đâm, thờ gáp cầm khẩu, nằm dờ, chất ngất và chứa trong bụng bỗng phát trăm bệnh, thì dùng phương này làm chủ, gọi là "Bị cấp hoàn".

Dại hoàng 1 lạng, *Cần khương* 1 lạng, *Ba đậu* bỏ đầu 1 lạng. Tán bột, luyện mật làm viên già 1000 chấy, viên như bột đậu xanh, mỗi lần uống 3 viên, nấu nước ấm hoặc rượu nóng uống, nếu cầm khẩu, cay răng đổ vào, trong bụng chuyển sôi sẽ thổ hay tả thì lành, nếu chưa chuyển lại uống 3 viên.

13. Kinh trị đau bụng do thấp dờm:

Vỏ ốc lâu năm thì tốt, đốt cháy đỏ hồng tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước nóng vào lúc đói, rất hay.

14. Kinh trị bị âm độc đau trong bụng lạnh toát mồ hôi xanh, dãi co, muốn tắt thở.

Hành trạng bỏ là bỏ rễ, chỉ dùng đoạn trắng 2 tấc, hơi nóng đặt lên trên rốn, lấy cái áo đựng lửa mà chườm, hành nát thì lấy nước nóng mà rửa, một lúc khi nóng thấm vào chân tay ấm, có mồ hôi thì tỉnh, liền uống thang *Tứ nghịch* (10) thì yên, nếu chườm rồi mà không ấm lại, thì không thể sống.

15. Kinh trị trong bụng dưới phát khí lạnh.

Hột cải trắng 1 lạng, sao vừa tán bột, quết với bánh chưng làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 10 viên với nước gừng, rất hay.

16. Kinh trị do khí lạnh lòng bụng đột nhiên đau, lên cơn đau dữ dội, và trị bệnh đã lâu năm thường hay phát đau, phương này có thể dứt hẳn:

Bông nga truật (nấu với giấm) 2 lạng, *Mộc hương* 1 lạng. Tán nhỏ, mỗi lần uống nửa đồng với giấm nhạt.

17. Kinh trị lạnh, bèn trong đau bụng.

Ô dược, *Trần bì*, *Tia tô* đều bằng nhau. Sắc uống rất hay.

18. Kinh trị lòng bụng bị lạnh đột nhiên quặn đau.

Thạch xương bồ 1, 2 tấc đập giập, cùng với *Ngô thù du* sắc uống.

19. Kinh trị đàn bà đau bụng dưới, đau dữ.

Cỏ roi ngựa 1 lạng. nấu rượu sôi mà uống; lại lấy cây nấu nước mà tắm để ra mồ hôi, rất hay.

20. Truyền trị đau bụng vì ăn phải đồ lạnh, hoặc mới mắc hoặc đã lâu ngày.

Ô mai, (để cả bột) 8 quả, *Ba đậu* (để cả đầu) 16 hột, *Thanh bì* (để xơ trắng) 5 đồng, *Trần bì* 5 đồng. Các vị đều tán nhỏ, lấy giấm khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 6, 7 viên với nước gừng vào sau bữa ăn.

V - HOẮC LOẠN (dịch tả - thổ tả)

Hoắc loạn là chứng cấp bách rối loạn, vì ngoại cảm phong hàn, nội thương ẩm thực, đôi khi không chứng, nên sinh chứng ấy. Phát bệnh thì trong bụng quặn đau, nóng lắm và rét dữ, đau đầu chóng mặt, hoặc tả mà không thổ, hoặc thổ mà không tả, hễ đau bụng trên trước thì thổ trước, đau bụng dưới trước thì tả trước; bụng trên và bụng dưới đều đau thì cả thổ và tả. Nếu có thổ tả thì gọi là "*thấp hoắc loạn*", chứng ấy dễ trị, như không thổ thì gọi là "*can hoắc loạn*", chứng ấy khó trị. Thậm chí, tay chân giá lạnh, rút gân. Bệnh này là một bệnh gấp rút ghê sợ, như sấm sét mưa gió, dễ động dễ lắng, phép chữa phải cho gấp, chớ để chậm trễ.

1. Kinh trị hoắc loạn quá nặng, tay chân giá lạnh, đã chết ngất nhưng trong tim còn ấm.

Muối bỏ vào rốn cho đầy, lấy ngón hung đặt lên mà cứu, cứu đến sông thì lại thôi, không kể số mũi.

(10) *Thang Tứ nghịch*: (Trong cảnh): can khương 1 lạng, phụ tử 1 củ dùng sống, chích cam thảo 2 lạng.

- *Mộc học* (Thanh học) dùng cả rễ và lá, giã nát, gia vào chút muối, hòa với nước mà uống rất hay.

- *Vỏ xanh quả dưa* nấu nước uống, sẽ lạnh; hoặc dùng củi dưa càng hay.

- *Lá cây phèn đen* 1 nắm, vỏ với nước cho đặc, cho vào chút muối mà uống, yên ngay.

- *Hậu phác*, bỏ vỏ trái móng, giã gừng tươi trộn vào, sao khô tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng.

- *Lá đào* 2 nắm xắt nhỏ, nước 5 chén sắc còn 1 chén chia uống 2 lần.

- *Cây vuốt hùm* lấy 1 hột ở trong quả đốt tồn tính tán bột, hòa với nước mà uống khỏi ngay.

- *Rau má* 15 lá nhai nhừ. *Đồng tiền cổ* 1 đồng mài lấy nước mà nuốt, rất hay.

2. Kinh trị hoặc loạn thổ tả, bụng đau, thuốc vào thổ ra không cách gì chữa được.

Dùng nước sôi trăm đạo và nước lạnh mỗi thứ một nửa hòa lẫn gọi là âm dương thủy, cho uống thì yên ngay, rất hay.

3. Kinh trị hoặc loạn thổ tả gần chết.

- *Trần bì* bỏ xơ trắng 5 đồng, *Hoắc hương* 5 đồng, nước 2 bát. Sắc còn nửa uống nóng; nếu không tỉnh cạy răng mà đổ, lại lấy viên gạch đốt đỏ, rưới giấm vào, lấy khăn vải gói gạch chườm vào giữa tim, tỉnh ngay.

- *Bột đậu xanh* 2 lạng, *Đường kính cát trắng* 2 lạng dùng nước mới mức hòa đều mà uống, sẽ lạnh.

- *Lá đậu xanh*, giã lấy nước, gia vào chút giấm mà uống, rất hay.

- *Gạo nếp* 120 hột, *Gừng sống* 1 miếng. Cùng giã nát, dùng nước mới mức hòa đều, lọc bỏ bã uống sẽ lạnh.

- *Ngải cứu* 1 nắm, nước 3 thăng sắc còn 1 thăng uống ngay sẽ khỏi.

- *Hột cải* sao tán bột, hòa với nước đắp trên rốn cùng khỏi ngay.

- *Giấm* hòa với muối sắc uống lạnh ngay.

- *Vỏ thạch lưu* và bột *Bì bìm trắng*, sắc uống lạnh ngay.

- *Quả mơ muối* sắc nước uống ít một yên ngay.

- *Gỗ mun hoa* tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu rất hay.

- *Lọ nôi*, *Quả bồ hòn*, đốt tồn tính, bằng nhau. Nghiền nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng rưới với nước cơm, rất hay.

- *Ngó sen*, giã vắt lấy nước cốt cho uống, lạnh ngay.

- *He*, 1 nắm giã nát, hòa vào 1 nửa bát nước, vắt lấy nước, nấu cách thủy uống sẽ khỏi.

4. Kinh trị hoặc loạn thổ tả.

Hồ tiêu 49 hột, *Đậu xanh* 149 hột. Đều tán bột, mỗi lần dùng 1 đồng, lấy mộc qua sắc nước uống rất hay.

- *Hồ tiêu*, *Đậu xanh*, có tim bắc. Nam 7 nữ 9, đem ra hòa với nước lạnh, mỗi thứ một nửa gọi là âm dương thủy cho uống.

- *Muối*, chừng 2 bát dùng lụa gói lại đặt lên ngực và bụng, lấy một cái âu đồng đựng than đỏ mà chườm, làm cho khí nóng thấu xương thì lạnh. Lại lấy muối rang đổ vào túi mà chườm sau lưng rất là hiệu nghiệm.

- *Riềng ảm* nướng cháy. mỗi lần dùng 1 lạng, sắc với rượu sôi 3, 4 dạo, rồi uống hết khỏi.

- *Riềng ảm* thái nhỏ 2 đồng, *Đại táo* 1 quả. Sắc để nguội cho uống, khỏi ngay. Có phương bỏ *Đại táo*, gia *Hậu phác* nướng và *Nhục quế* đều nhau.

5. Kinh trị hoắc loạn thổ tả, phiền khát sắp chết:

Gạo tẻ nghiền nát thành bột 2 vốc, *Nước* 1 bát. Gia vào 1 chung trúc lịch hòa đều uống hết, rất hay.

Com gạo tẻ, 1 cục bằng quả quýt nướng vàng, *cát cầu* 2 đồng, *Lá tre* 20 lá *gừng sống* 5 miếng. Sắc uống ảm là khỏi.

6. Kinh trị hoắc loạn khát quá, chưa chậm thì chết:

- *Trần mễ* (gạo lâu năm) 3 vốc, nước 1 bát sắc uống rất hay.

- *Lấy đất vách* đào đông sắc cho uống yên ngay.

- *Lá lau* 1 nắm sắc uống.

- *Lá lau* 5 đồng, *gạo nếp* 2 đồng rưỡi, *Trúc như* 1 đồng. Đổ nước vào sắc, lại cho thêm nước gừng và mật, mỗi thứ một nửa rồi hỗn hợp lại sắc sôi vài dạo, thỉnh thoảng uống thì khỏi.

- *Ngó sen* giã vắt lấy nước 1 chén rưỡi. *Gừng* giã vắt lấy nước nửa chén. Hòa lẫn mà uống yên ngay.

- *Gạo nếp* 3 vốc, *Mật* 1 chén, *nước* 5 thăng. Sắc sôi chia uống là khỏi.

- *Lá hộc* 1 đồng, *Lá dâu* 1 đồng, *Cam thảo* nướng 3 phân. Sắc uống là yên ngay.

- *Trà ngon* tán bột 1 đồng sắc nước, *Can khương* tán bột 1 đồng, hòa vào mà uống thì lành.

7. Kinh trị hoắc loạn bụng đầy không thông, khó chịu sắp chết, do ăn no hóng mát mà cảm.

Cút chim sẻ 21 hòn, tán bột hòa với rượu mà uống, chưa lành lại uống nữa.

8. Kinh trị hoắc loạn trên không thổ được, dưới không tả được, toát mồ hôi lạnh sắp chết.

- *Muối* 1 lạng *Gừng sống* sao vàng 5 đồng, *Nước dãi trẻ em* 2 chén. Sắc còn nửa uống ảm khỏi ngay.

- *Muối* 1 nắm, hòa nước tiểu trẻ con mà uống.

- *Hạt cau rừng* tán bột 5 đồng, *Nước dãi trẻ em* nửa chén. *Nước* 1 chén. Hòa đều sắc sôi uống ảm, khỏi rất nhanh.

- *Thuốc súng* (4) 30, 40 hạt. Nghiền với nước lạnh cho uống yên ngay và lại nhuận mát.

- *Tóc* 1 nắm bằng quả trứng gà đốt thành tro tán bột, *muối* 1 nhúm sắc làm thang mà uống, thổ được thì yên.

- *Gừng sống* 1 lạng, *nước* 2 thăng sắc còn nửa, chia đôi mà uống là khỏi.

- *Tôi nhỏ* 1 thăng, *nước* 2 thăng sắc còn nửa, chia đôi mà uống là khỏi.

4. *Thuốc súng* chế với *Diêm tiêu*, *Diêm sinh* và than sấu dâu, có tác dụng gây khô nóng, sát trùng và trợ tim.

- *Giấm* 2 thang cho uống, rất hay.
- *Tía tô* tươi giã vắt lấy nước uống, nếu là khô thì lấy nước sắc uống là khỏi.
- *Thạch xương bồ* giã sống 4 lạng, hòa ít nước chia tư mà uống là lành.
- *Rẻ lau* 1 lạng, *Giừng sống* 1 lạng, *Trần bì* 5 đồng, nước 1 bát sắc còn nửa, chia đôi mà uống.
- *Đậu đen* 1 vốc, nghiền sống hòa với nước 1 - 2 đồng mà uống, là lành ngay.

9. Kinh trị hoặc loạn khí nóng nung nấu gân cơ rút không duỗi được.

Bệnh nhân là đàn ông thì lấy tay kéo ngọc hành, nếu đàn bà thì lấy tay kéo vú ra tận hai bên, đó là phép chữa của sách *Thiên Kim Phương* (Tôn tử Mạo) rất hay.

- *Giừng sống* 1 lạng giã nát, *Rượu* 5 chén sắc uống.
- *Rau ngệ* 1 nắm, sắc nước mà rửa cho thối thịt khai thông, khi dương tan ra thì lành.
- *Bò kết* tán bột, dùng một ít bằng bột đậu nhỏ, thổi vào lỗ mũi, để gây nhầy mũi là lành.

10. Truyền trị hoặc loạn thổ tả chuyển gân (chuột rút) tay chân lạnh ngắt ấu thổ, hơi thở ngắn.

- *Là ke* dầu ngựa để tươi, 1 nắm, giã nát hòa với nước, vắt lấy nước mà uống, yén ngay.
- *Đông tiên cổ* 49 đồng, *Mộc qua* 1 lạng, *Ô mai* 5 quả, nước 2 bát sắc còn nửa uống ấm.

11. Kinh trị hoặc loạn vọp bẻ, trong bụng buồn phiền khó chịu.

- *Là dậu* 1 nắm, sắc nước uống 1 - 2 lần lành ngay.
- *Vải nhuộm chàm* 2 vuông, đổ giấm vào mà nấu thừa đang nóng xát vào chỗ đau, người thì thay miếng khác, dần dần sẽ khỏi.
- *Muối nôi* (lo nghe) 1 đồng tán bột, hòa với rượu mà uống, công hiệu ngay.
- *Giừng sống* 1 lạng rươi, giã nát, *Rượu* nửa thang. Sắc sôi 2 - 3 dạo mà uống. Lại lấy *giừng sống* giã nát bôi vào chỗ đau là khỏi.
- *Tỏi nhỏ* 1 lạng, *Muối* 1 lạng. Đều giã nan hành đập trên rốn, đặt ngải cứu lên mà đốt 7 mối là lành. Lại lấy củ tỏi cắt 1 bên đem xát giữa rốn cho nóng lên là an toàn.

12. Kinh trị hoặc loạn chuyển gân:

- *Là trắc bá* giã nát bọc lên trên bàn chân nấu nước trắc bá mà ngâm chân, hoặc dùng cành trắc bá xát nhỏ nấu nước, trước lấy khăn vải nhúng nước nóng bọc chân, sau lấy nước nóng giấp vào thì lành.
- *Tỏi* giã nát bôi lòng bàn chân khỏi ngay.

13. Kinh trị mùa hè bị hoặc loạn, hoặc chuyển gân (chuột rút).

Đậu van trắng tán bột hòa với giấm mà uống. Không có bột thì dùng lá một nam tía tô sạch, giã sống hòa vào ít giấm, vắt nước uống lành ngay. Có phương gia hương nhu cũng bào, đậu van, sắc còn nửa, uống ấm.

- Lấy *Giấm* tắm bông củ, bỏ vào nồi hơng đồ nóng đắp lên, người thì thay chườm ngừng tay thì khỏi.

14. Kinh trị hoặc loạn sắp nguy: Đã dùng các phương không khỏi, dùng viên "Tân ứng" chỉ một lần thì khỏi.

Hoàng nàn (5) bỏ vỏ ngoài, sao qua lửa nhỏ, bỏ lớp bột bên đầu, lấy lớp cuối tán mịn lấy 1 vốc (1 đồng cân).

- *Thảo quả* 3 quả đốt tồn tính, tán mịn trộn đều, viên với hồ băng hạt mè, cho uống mỗi lần 3 viên với nước cốt vỏ lá *rau ma* làm thang. Thân hiệu.

- *La Sầu đầu* vỏ nát, nam giới thì xát từ lưng lên đầu, nữ thì xát từ lưng xuống chân.

Truyền trị hoặc loan thần phương

Hạt *Bìm bìm* trắng (nam dùng 7 hạt, nữ dùng 9 hạt) nhai nhỏ với muối mà nuốt

VI - ĐAU LƯNG

Đau lưng là bệnh ở thận. Thận hư thì lưng đau, mà cảm bệnh có 4 cách: Khí không đủ, thận âm suy. Phong, hàn, thấp làm hại, bị đánh ngã ứ máu, nằm ở chỗ ẩm ướt. Bị cảm 1 trong 4 nhân tố trên thì đau lưng, cách trị nên tìm ra nguyên nhân, không nên chấp nhất.

1. Kinh trị lưng, xương sống đau nhức quá không cử động được:

Đậu đen xanh long 1 đấu, chia làm 3 phần: 1 phần sao, 1 phần luộc, một phần đồ chín, dùng ba đấu rượu cho vào bình, dùng nồi lớn đổ nước vào mà chưng cách thủy nửa giờ, rồi nửa thang mới uống, uống nhiều ít tùy sức.

2. Kinh trị đau lưng như có dao đâm.

Dại hôi sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước muối vào lúc đói. Ngoài lấy gạo nếp rang nóng, đựng vào cái túi vải mà buộc vào chỗ đau, lạnh ngay.

3. Kinh trị đau lưng rất hay:

- *Mai ba ba* bôi sữa nướng vàng, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu ấm thì yên.

- *Nhân hột núp* sao cháy tán nhỏ, hòa rượu uống, lấy bã đắp chỗ đau thì yên. Hoặc dùng rơm ướp đốt tồn tính, mỗi lần uống 2 đồng với rượu ấm, rất mau khỏi.

- *Tật lê tử* tán bột, luyện mật làm viên bằng hột đậu đen, mỗi lần uống 2 viên, ngày 3 lần là khỏi.

- *Hột dưa dâ* 3 lạng hoặc *Hột dưa hấu* 3 lạng. Tẩm rượu 10 ngày, lấy ra tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với rượu vào khi đói, ngày uống 3 lần là khỏi.

- *Hạt cau rừng* tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói rất hay.

Trà ngon nấu nước đậm 5 chung, hòa với giấm 3 chung uống ngay thì lành.

- *Mè đen* 1 thăng, sao cháy tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với rượu hoặc mật, hoặc nước gừng đều được cả.

- *Quả đậu rựa* lấy vỏ đốt tồn tính, tán bột uống với rượu. Ngoài lấy bồ kết đốt cho lên khói xông chỗ đau.

- *Hột chanh* 1 vốc vàng tán bột, mỗi lần uống 2, 3 đồng với rượu vào lúc đói rất hay.

- *Đậu đen* 3 thăng thấm nước ướt, sao nóng dùng vải gói 2, 3 gói mà chườm, nguội thì thay.

4. Truyền trị do khí huyết ứ trệ, lưng chân đều đau, cúi ngửa khó khăn.

2. *Hoàng nàn*: Vô đoan (độc bản A) khi dùng phải chế để giảm độc: cạo hết vỏ vàng bên ngoài, ngâm nước vỏ gạo 3 ngày (thay nước hàng ngày) thái mỏng phơi sấy khô. Liều dùng tối đa 1 lần 0,10g, 24 giờ: 0,40g.

Hột quýt bỏ vỏ sao, Bìm bìm đen nửa sòng nửa sao, đều bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 1, 2 đồng với rượu và khi đói.

5. Kinh trị vốn bị sỏi mà lưng đau lâu năm, thỉnh thoảng phát ra:

Địa phu tử sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu, ngày uống 4, 5 lần thì lành.

6. Kinh trị lưng và gối đau bại:

Lộc nhung bôi sữa nướng vàng tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu thì lành. Không có nhung hươu, đốt tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào lúc đói.

7. Kinh trị lưng chân tê liệt co rút đau đớn:

Xương ống chân hổ, xương sống hổ đều bằng nhau. Đập nát nướng vàng mỡ tùy ra hết, rồi tán bột đựng vào túi lụa, chùng 3 vốc ngâm vào 1 chai rượu, vẩn bên bếp cho nóng 7 ngày, tùy ý mà uống, thấy đại tiện nhuận thì lành.

8. Kinh trị phong tê thấp lưng chân đau:

Lá cỏ xước xát nhỏ 1 nắm. Đậu sị 1 vốc. Nấu nước thật sôi, lọc bỏ bã, rồi cho gạo trắng vào 1 vốc nấu cháo, nêm muối mà ăn vào buổi sáng sớm, cứ ăn 4, 5 sáng thì khỏi.

9. Kinh trị do thận hư mà lưng gối đau nhức:

Nhân hột đào bỏ vỏ và đầu nhọn sao vàng tán bột, mỗi lần uống 2, 3 đồng với rượu ấm vào lúc đói.

10. Kinh trị lưng gối đau nhức hoặc tê cứng không co sức.

Hột tơ hồng 1 lạng, Cỏ xước 1 lạng, dùng đồ bạc đựng rượu tắm một đêm, phơi khô tán bột, dùng rượu tắm trước còn lại mà khuấy hồ, làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 20, 30 viên với nước ấm vào lúc đói.

Hà thủ ô, 10 lạng, Ngưu tất 10 lạng. Đều kỵ sắt và đều đập giập, dùng rượu ngon ngâm 7 đêm, phơi khô tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50, 60 viên với rượu ấm vào khi đói.

11. Kinh trị đau lưng thuộc hư hàn:

Gạo nếp sao chín đựng vào 2 thăng đắp lên chỗ đau, trong khi lấy Đại hồi tán bột hòa với rượu mà uống thì lành.

12. Kinh trị lưng và xương sống lưng đau:

Hạt cải tán bột hòa với rượu ngon mà bôi lên là khỏi.

13. Kinh trị ngực và sườn đều đau:

Rễ ý dĩ thái nhỏ, sắc uống ba thang thì yên.

14. Kinh trị lưng và sườn bồng đau:

Đậu đen sao 2 thăng, đổ rượu 3 thăng, sắc còn 2 thăng, chia uống thì yên.

15. Kinh trị đau xóc dưới sườn:

Tiểu hồi sao vàng 1 lạng, Chỉ xác sao 5 đồng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng, hòa muối với rượu làm thang mà uống rất hay.

16. Kinh trị xương sườn đau vì nổi giận hại can khí mà sinh ra:

Chỉ xác bỏ ruột sao, 1 lạng, quế chi bỏ vỏ 5 đồng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng gừng 3 lát, tảo quả sắc nước làm thang mà uống là khỏi.

Theo phương pháp gia thêm củ *Nghé* và rễ cây *trăng* (Hoàng lực). Đều tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với nước gừng hoặc rượu.

17. Kinh trị sau khi bệnh thời khí rồi hai bên sườn trướng đầy:

Muối, rang gói lại mà chườm thì khỏi.

18. Kinh trị đau sườn dùng phương ứng thống:

Hạt cải 1 vốc tán nhỏ nhào với nước cho đặc như bùn, dán vào chỗ đau thì lành.

19. Truyền trị đ. xóc hông và bụng trướng đầy không chịu nổi.

Thạch xương bồ, *tiếng âm sao*, *Hương phụ mễ* đều bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, sắc nước gừng với muối mà uống thì yên.

VII - ĐAU CÁNH TAY

Đau cánh tay là 3 khi phong hàn, thấp xâm vào mà sinh bệnh. Khi nằm ngủ để lòi tay ra ngoài, phong hàn xâm vào cho nên sinh đau khi chưa phải nên xét.

1. Kinh trị tay nổi cục sưng đau:

Nhân hột thầu dầu giã nát, rịt vào 1 đêm lành ngay.

2. Kinh trị phong nhiệt cánh tay đau:

Cành dâu, mỗi thang 3 lạng, kỵ sắt, bẻ nhỏ sao, nước một bát sắc còn nửa, uống lúc nào cũng được, công hiệu không thể nói hết.

VIII - ĐAU VAI, ĐAU LƯNG

Đau vai đau lưng có khi vì phong nhiệt phạm vào phế, có khi vì đàm tích đọng lại mà sinh đau; bệnh nặng thì xương sống đau, lưng cứng không xoay trở được, nên chọn phương mà trị.

1. Truyền trị vai lưng chân tay buồn mỏi.

Địa phu tử 3 lạng, nước 4 bát sắc còn nửa, chia 2, 3 lần uống sẽ lành.

2. Kinh trị đau vai đau lưng do thực tích.

Quy bản bôi mỡ hay váng sữa nướng vàng, tán bột, khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng, uống đến lành thì thôi.

3. Kinh trị bị té ngã ứ huyết, lưng và xương sống đau, thuốc gì cũng không khỏi.

Hột bìm bìm đen nửa sớ, nửa sao, tán bột, luyện với nước làm viên bằng hột ngô đồng, lấy lưu hoàng tán bột làm áo, mỗi lần uống 50 viên với nước muối vào khi đói, rất công hiệu.

4. Kinh trị do thận hư lưng đau như đâm, không thể xoay trở được.

Gạc hương, đeo lấy 3 lạng, sao tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói, ngày uống 2 lần rất hay. Ngâm rượu tùy ý uống cũng được.

- *Đại hồi* sao, tán bột, lấy cát heo mổ ra, dồn đầy bột hồi hương vào, ngoài lấy giấy ướt bọc vài lần, nướng chín, ăn vào khi đói với rượu hay nước muối, rất hay.

- *Cát dê* bỏ màng mỡ, xắt nhỏ, sấy thật khô tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu ngày uống 3 lần là khỏi.

5. Truyền trị nuốt nhâm phải tóc, lâu ngày máu ứ thành chứng hà (búng tóc) đau lưng.

Dầu mè 1 bát, uống 1 lần cho hết, chóc lát sẽ thổ ra một loại trùng dài chừng 2, 3 thước, cử động được giống như con rắn, treo lên thì nước nhỏ xuống nước nhỏ hết còn lại một sợi tóc.

IX - ĐAU SƯỜN

Đau sườn là do can đờm bức bách. Can có bệnh thì sườn đau, vì sườn là bộ phận thuộc can đờm, can là tột âm, đờm không có khiếu riêng, dễ bị bức thì khiếu không có chỗ bốc, cho nên thường hay đau, nhưng có nội nhân và ngoại nhân không giống nhau phải xét kỹ mà chữa.

Phàm nội nhân là do giận dữ, bị ai, cảm xúc, đối no, lạnh nóng, không đều, té ngã, đàm tích đọng vào sườn cùng kết hợp với máu ứ mà thành đau; ngoại nhân là tà khí cảm vào kinh thiếu dương, tại điếu sườn đau, vì phong hàn cảm vào mà thành đau.

Phép chữa thì nên *khai hết thuận khí, hóa đờm, lợi tiểu* làm mục đích can bình khí thuận thì bệnh tự yên.

1. Kinh nghiệm dùng phép chườm chữa các bệnh đau:

Gốc họ già nát xào với giấm bọc lụa mà chườm chỗ đau là khỏi ngay. Lại dùng họ cá rế và họ già nát vắt lấy nước, hòa với rượu lấy nửa bát, tùy ý mà uống rất hay.

2. Kinh trị tâm phiền, sườn đau suốt ngày muốn chết.

Hương nhu tươi già lấy nước 2, 3 thăng mà uống rất hay.

3. Kinh trị dưới sườn đau đón.

Địa phu tử, sao qua, tán bột, mỗi lần uống một đồng với rượu thì lành.

X - TÊ THẤP

Tê thấp là mình mẩy các khớp xương không đỏ không sưng mà tự nhiên phát đau có khi chân tay không cử được, nguyên nhân do nguyên khí hư yếu phong hàn thấp 3 khí xâm vào mà sinh bệnh. Nếu phong khí thắng thì đau chạy khắp gọi *Lịch tiết phong*, hàn khí thắng thì đau nhức dữ dội gọi *thống phong*, thấp khí thắng thì đau nhức cố định một chỗ, tê dại câu không biết đau gọi *Trước thống*. Nhưng ba khí ấy nhập vào kinh lạc trước rồi xâm vào xương thì nặng nề không giờ lên được, vào mạch thì huyết đọng không lưu thông, vào gân thì co không duỗi được, vào thịt thì tê dai câu không biết đau, vào da thì lạnh, sáo tuy chia ra nhiều tên gọi mà bệnh thì do ba tà khí. Lại có: Phát bệnh ở buổi sáng là do khí trệ dương hư, phát bệnh ở buổi chiều là huyết nhiệt âm tổn, nên xét cho rõ.

1. Kinh trị các chứng phong tê và thấp tê, xương đau gân rút, nên sơ thông tà khí, tiêu thủy thũng lợi trường vị.

Hạt ý dĩ già trắng thường nấu cháo ăn vào khi đói, lâu thì có ích, hoặc rang lên thì rồi nấu nước thay chè mà uống rất tốt.

2. Truyền trị chứng bạch hổ lịch tiết phong, đau nhức khắp mình 2, 3 năm, chân không đi được, thuốc gì cũng không khỏi.

Mộc thông 3 lạng sắc nhỏ, dùng nước chảy sắc đặc một hai bát, uống dần cho hết, sau khi uống, khắp mình hơi sưng và phát ngứa hoặc nổi ban đỏ thấy thế chớ sợ, chờ cho ra mồ hôi khắp người thì khỏi.

3. Kinh trị đau nhức các khớp xương, đau khớp này chạy qua khớp khác không thể chịu được.

- *Xương đầu hổ*, bôi mỡ hoặc váng sữa, nướng vàng giã nát, bỏ vào túi lụa, đổ rượu 5 đấu, ngâm 5 đêm, tùy sức mà uống, rất hay.

- *Xương ống chân hổ* (đập vỡ, bỏ tủy, màng, bôi rượu nướng vàng) 2 lạng. Một được 4 lạng rượu. Hai vị đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, ngày uống 3 lần, rất hay. Không có một được, chỉ ngâm xương ống chân hổ mà uống cũng được.

- *Lõi cây thông* xắt nhỏ 2 đấu, *Rượu* 5 đấu. Cùng cho vào bình ngâm 21 ngày, mỗi lần uống một chén, ngày uống 5, 6 lần là khỏi. Hoặc lá thông giã nát, lấy nước một tháng, rượu 3 tháng ngâm 7 ngày, mỗi lần uống một chén, ngày uống 3 lần cũng khỏi.

- *Nhựa thông* Ngào trong cái nồi đất, đến khi nhỏ vào nước lạnh không tan là được, lấy ra phơi khô tán bột, dùng gạo nếp nấu hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên, lấy *tầm gửi cây sau sau* giã nát sắc với rượu làm thang.

- *Bồ kết* 120 hột. Hòa với mỡ sữa sao thơm, tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô, mỗi lần uống 30 viên, lấy hột tật lê, và toan táo nhân sắc nước mà uống vào lúc đói.

- *Giấm* tốt lâu năm 1 bát, *Củ hành* 5 lạng. Đều giã nát, nấu lẫn cho sôi rồi gói vào vải, nhân khi nóng chườm vào chỗ đau, lạnh ngay.

4. Kinh trị chứng "Bạch hổ lịch tiết phong" đau chạy khắp mình, tay chân cứng ngắt, co duỗi không được.

Bồ kết 5 lạng. Muối 10 lạng. Đều giã nát sao nóng, dùng vải xanh gói lại chườm chỗ đau, lạnh thì thay lạnh ngay.

5. Kinh trị thống phong, đau khắp các khớp xương, đêm ngày không ngớt:

Kim ngân hoa cả lá, trộn với rượu xào nóng đắp vào chỗ đau, nguội thì thay lạnh ngay.

Cây hy thiêm mồng 5 tháng 5, hoặc mồng 7 tháng 7, hoặc mồng 9 tháng 9 hái lá rửa sạch phơi khô cho vào nồi hong, dùng 2 phần rượu, 1 phần mật rượu đều vào các lớp, đem đây lại mà đồ, đợi lên hơi đem ra phơi, rồi chế rượu mật như trước, lại đồ lại phơi, như thế đủ 9 lần, phơi khô tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 40 viên với rượu vào lúc đói.

6. Kinh trị chứng khí thống chạy khắp mình, bỗng nhiên đau cố định một chỗ như bị đánh, lạnh như băng, bỗng lại chạy khắp không nhất định chỗ nào.

Vỏ cây liễu cạo bỏ vỏ ngoài lấy vỏ trắng, giã nát, trộn với rượu, xào nóng mà chườm, thấy có chỗ nổi chấm đỏ thì chích mà nặn máu đi, rất hay.

7. Kinh trị chứng phong Bạch hổ đau nhức chạy khắp nơi.

- *Giấm* tốt 1 bát, *Hành* 1 nắm. Nấu sôi 1 đạo, lấy khăn vải nhúng ướt mà chườm đến lạnh thì thôi.

- *Hột cải*, tán bột, hòa với lòng trắng trứng gà mà bôi, ngoài lấy lụa buộc lại, ngày thay một lần sẽ lạnh.

8. Kinh trị chứng phong rút gân khắp mình lạnh như nước.

Sáp vàng 5 đồng, *Dầu mè* 1 ít. Bắc lên bếp, nấu cho chảy tan, nhân khi còn nóng phết vào miếng lụa, dán vào chỗ đau, nguội thì hơ cho nóng mà thay lạnh ngay.

9. Kinh trị các chứng, tê thấp, phong thấp, chân tay co rút.

Quả kê đầu ngựa 3 lạng giã nát, mỗi lần dùng 2, 3 đồng, sắc uống vào khi đói rất hay. kỵ ăn thịt heo.

- *Đậu si 3 vốc, 9 lần đồ, 9 lần phơi, rồi đổ 2 bát rượu, ngâm 1 đêm uống nhiều, ít tùy ý, uống vào khi đói rất hay.*

10. Truyền trị chứng trúng phong tay chân sưng đau.

Lá ngải cứu, Hành cả rễ, gừng cả vỏ, 3 thứ bằng nhau. Đều giã nát, tẩm rượu xáo nóng đắp vào chỗ đau, lấy lá thầu dầu đắp ngoài mà buộc lại, ngày thay 5, 6 lần đến lạnh thì thôi.

11. Truyền trị khắp mình sưng đau.

Sa nhân, Dẻ dũi cầu bỏ chân, bằng nhau. Đều sao tán bột, mỗi lần uống nửa đồng với rượu rất hay.

12. Truyền trị tay chân đau phiền.

Địa phu tử 3 lạng, nước 4 bát, sắc còn nửa, chia 3 lần uống rất hay.

13. Kinh trị chân tay tê nhức.

Tổ ong tàng, lớn thì một tổ, nhỏ thì hai, ba tổ, Tỏi một bát, Nhọ nôi 1 đồng rưỡi. Đều giã nát đắp vào chỗ đau, một lúc thấy xuống chôn vào cho im mát, kiêng ăn đồ sống lạnh tanh hôi, sẽ lành.

14. Kinh trị đau gối hạc, đầu gối sưng to.

Hoa cúc, Lá ngải cứu bằng nhau. Đều giã nát, lấy bông bọc thuốc vào đầu gối lâu sẽ khỏi.

15. Kinh trị cẳng gáy cứng đau, quay trở không được (sái cổ).

Đậu đen 1 đấu đồ cho biến sắc đựng vào trong túi mà gói đầu thì khỏi.

XI - CUỐC KHÍ

Chứng cước khí là thấp nhiệt ở chân mà sinh đau, vì tỷ vị hư yếu, trong khi cử động đi đứng, cảm phải khí phong hàn, thử, thấp, hoặc ăn uống nhiều đồ cao lương mỹ vị, thấp nhiệt chạy xuống mà sinh bệnh, khi mới phát thì không rõ, phát lâu mới biết. Đại khái bệnh phát từ chân trước, hoặc trước khi bị tê yếu, hoặc đứng dậy ngã xuống, hoặc 2 ông chân sưng phù, hoặc chân và gối khô gầy, hoặc tim hồi hộp, hoặc bụng dưới tê dại cấu không biết đau, đại tiện táo, tiểu tiện gắt, hoặc chuột rút khắp mình, khớp xương buốt đau, hoặc nghe mùi đồ ăn thì ghét thấy đồ ăn thì mửa, hoặc ngực căng thở gấp, phát sốt sợ rét, đó là các chứng trạng của bệnh ấy.

Chứng cước khí là bệnh bế tắc, chỉ ưa thông mà ghét tắc, không nên bổ mạnh mà cũng không nên tả mạnh. Nội kinh chép rằng: "Đau trước rồi sau mới sưng là khí làm hại huyết; sưng trước rồi sau mới đau là huyết hại khí". Nhưng tôi thường chữa cho người bệnh cước khí xung tâm, nguy cấp thì cho uống thuốc *tứ âm giáng hỏa*, gia thêm nhiều nước *tre non* (trúc lịch) và nước *dái trẻ con* mà chữa sống được rất nhiều; bởi vì thủy hỏa sục sôi thoát ly nguyên chỗ, xông lên vùn vụt rồi bỏ chỗ nào thì chỗ ấy thấy lạnh, cho nên dùng thuốc giáng hỏa là để đưa hỏa về nguyên chỗ cũ, thì là phải lắm.

1. Kinh trị chứng cước khí và phong, hàn, thấp tê chân tay co rút, không đi đứng được.

Hột tía tô tán nhỏ 2 lạng, *Hành* 10 củ, *Đậu sị* 1 vốc, *Gừng sống* 1 củ. Đều giã nát, hòa với 2 bát nước cho đều, lọc bỏ bã lấy nước, đổ gạo trắng vào nấu cháo, thường ăn, chừng 5 ngày thì khỏi.

2. Kinh trị bệnh cước khí phát đau, gân xương cứng đau lây.

Kim ngân hoa tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu nóng.

3. Truyền trị cước khí mới phát thì uống phương này để trừ phong nhuận táo, tán trừ uất khí.

Hạt cau rừng 2 lạng, *Hương phụ mẹ* 2 lạng, *Tử tô* 1 lạng, *Tùng tiết* 1 lạng, *Ngũ gia bì* 1 lạng, *Chỉ xác* sao 1 lạng, *Lá kê đầu ngựa* 1 lạng. Cùng tán bột, mỗi lần uống 3 đồng, dùng *tử tô* cả cộng 7 lá, *vỏ quýt* để sơ trắng nguyên cả cái, 3 lát *gừng*, sắc nước mà uống với bột thuốc trên, nếu cước khí xung tâm thì dùng nước dãi trẻ em hòa với bột thuốc sắc lên mà uống, nếu đau bụng thì dùng rượu làm thang.

4. Kinh trị cước khí muốn mùa: phàm người bị bệnh ấy, buổi sáng ăn no thì buổi trưa ăn ít, buổi tối không ăn được; nếu đói mà ăn cơm cháo vào lại thấy không tiêu là muốn sinh hoặc loạn.

Riềng ấm 1 lạng, *nước* 3 thăng, sắc còn 1 thăng, uống hết thì khỏi.

5. Kinh trị lưng và bàn chân không chuyển động được, co rút đau đớn, lâu năm không lành.

Xương hổ. Đau lưng thì dùng xương sống, đau chân thì dùng xương ống chân, đập vỡ bỏ tủy màng, bôi mỡ hoặc váng sữa nướng vàng, tán bột gói vào lụa, ngâm vào 1 bầu rượu ngon, vùi bên bếp 7 ngày, cho ấm uống nhiều ít tùy từ lượng, rất hay.

6. Kinh trị dần ông bàn chân lạnh, cử động không theo ý muốn, và không đi được.

Rượu ngon 3 đấu, *Nước* 3 đấu. Cho vào nồi nấu nóng, đặt chân vào ngâm cho lút đến gối, giữ cho nóng thường, chỗ để nguội, 3 ngày là khỏi.

7. Kinh trị cước khí, đau chạy chỗ này chỗ khác.

Củ cải củ, nấu nước, nhân khi nóng rửa và ngâm; lại lấy củ cải củ phơi khô tán bột, bỏ vào giầy ủng hoặc lấy bông bọc ngoài chân, rất hay.

8. Kinh trị cước khí sinh ra phiền muộn.

Gà trống đen, 1 con, vật lông bỏ ruột, rửa sạch, nấu canh hoặc bỏ gạo vào nấu cháo ăn, rất tốt.

9. Kinh trị cước khí ủng tắc, đại tiểu tiện không thông.

Ốc bươu 3 con, *Muối* ăn 1 nhúm, cùng giã nát đặt lên rốn dày 1 tấc 3 phân, dùng khăn buộc chặt thì thông.

10. Kinh trị cước khí co rút gân lại.

Tôi cất đầu xát vào lòng bàn chân, làm cho thông khí nóng thì lành. **11. Kinh trị bàn chân sưng mụn độc, đau thấu xương.**

Cứu cách tôi đến lành mới thôi.

12. Kinh trị thũng từ bàn chân thũng dần lên.

Cây vông lấy cả vỏ nấu nước đặc mà ngâm và uống một ít, rất hay.

13. Kinh trị gót chân sưng đau, không đi đứng được, hoặc đi đứng lâu thì lòng bàn chân sưng lên.

Cút trâu còn mới, thêm chút muối, xào nóng đặt vào buộc lại, nguội thì thay, rất hay.

- *Cút trùn*: tô đầy khắp bàn chân, để 1 đêm sẽ hết.

- *Lá ngải cứu*, hành đều 1 nắm, gừng sống 1 củ đều giã nát chế rượu trộn đều, xào cho nóng mà chườm, sẽ khỏi.

- Phương trên thêm *Nam tinh* tán nhỏ, trộn với nước đắp vào, lấy cái áo dưng than nóng mà chườm lên, sẽ khỏi.

- *Cao da trâu* 3 lạng, giã gừng sống vắt lấy nước 1 chén, nấu với cao cho tan ra như cao dán, phết vào giấy mà dán vào chỗ đau.

14. Kinh trị mùa hè bàn chân sưng đi không được.

Rễ cà về tháng 9, treo ở ngoài hiên, khi nào dùng thì nấu nước mà rửa chân hàng ngày thì khỏi.

15. Kinh trị cước khí phù thũng, bụng đầy trướng, tiểu tiện gât ít.

Rau xam hòa với nước vo gạo nếp, nấu lên mà ăn thường ngày, rất hay.

16. Kinh trị người già, người yếu, cước khí đầy trướng không phải nóng cũng không phải lạnh.

Hạt cau rừng, tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, lấy vỏ quả cau, hoặc tử tô hoặc trà hoặc đậu sị làm thang uống vào lúc đói, khỏi ngay.

17. Kinh trị cước khí vĩ phong độc, ấn vào lún ngón tay.

Hột bìm bìm sao, nghiền nhỏ, lấy lớp bột lần đầu, luyện mật làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng, tiểu tiện lợi thì thôi.

18. Truyền trị cước khí sưng đau, hoặc phong tê.

Tỳ giải, đốt qua, giã nát, ngâm rượu thường uống sẽ khỏi.

19. Kinh trị cước khí sinh đau.

Nhân hột thầu dầu 7 nhân, giã nát hòa với *Tô hợp hương* làm miếng bánh đặt vào lòng bàn chân, lành ngay.

20. Kinh trị tay chân buốt đau, hơi thũng.

Mè 1 thăng, rang thơm tán bột, đổ rượu 1 thăng, ngâm 1 đêm, tùy ý mà uống.

21. Kinh trị cước khí chân mềm và đau.

Lá kê đầu ngựa, đồ và phơi đều 9 lần, tán bột, lấy giấm khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50, 60 viên, dùng Rượu làm thang mà uống.

22. Kinh trị đầu gối và bàn chân sưng đau.

- *Lá sen*, *Cỏ bản* bằng nhau. Nấu nước ngâm rửa, bệnh sẽ hết.

- *Nhân hột gấc*, mỗi hột bỏ làm đôi, cùng bột mỳ sao qua, xắt lát, mỗi lạng gia *nhục quế* 5 đồng cùng tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu, uống cho say đổ mồ hôi là lành.

- *Đậu sị* 1 vốc sắc uống, lấy bã bôi là khỏi.

- *Đậu sị* ngâm với rượu nóng mà uống, còn bã bôi vào cũng khỏi.

- *Đào nhân* 1 thăng phơi râm tán bột, một lần dùng rượu uống ấm dần dần, 1 đêm là khỏi.

- *Bồ kết*, *Đậu đỏ* nhỏ hạt. Đều tán bột, hòa với rượu, giấm mà dán thũng thì tiêu ngay.

- *Lộc nhung* đốt bỏ lông, bôi sữa nướng khô, lại bôi lại nướng cho vàng, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào khi đói, khỏi ngay.

XII - ĐÔI SÁN

(*Dái sưng đau*)

Chứng đôi sán là hòn dái sưng cứng đau bụng dưới. Sách nội kinh chia làm 7 loại: *hàn sán*, *thủy sán*, *huyết sán*, *khí sán*, *đôi sán*, chứng tuy nhiều, nhưng gốc là tỳ kinh cảm tà khí hàn thấp lưu trệ mà sinh bệnh. Bệnh phát thì hòn dái sưng cứng, đau lên gân bụng hoặc chung quanh rốn, xông ngược đến tim, thậm chí tay chân lạnh ngắt hoặc đại tiện bệ, ấy là chứng trạng của bệnh. Phép chữa phải xét chứng mà chọn phương.

1. Kinh trị dái sưng đau, chuyển gân xông lên tim, nghẹt hơi muốn chết, chân tay lạnh ngắt.

- *Hạt vãi* 7 hạt, *Trần bì* 2 đồng, *Lưu hoàng* 1 đồng (nấu tan bỏ vào nước để khử độc). Các vị đều tán bột, lấy nước muối khuấy hồ làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần uống 9 viên với rượu vào lúc đói, lúc lâu lại uống 3 lần thì công hiệu. Phương này chẳng những chữa được dái sưng đau, mà chữa được cả các chứng đau về khí (đau tức).

- *Tiểu hồi* (sao với muối) 1 lạng, *Hột vãi* 1 lạng, *Sơn chi tử* (sao đen) 1 lạng, *Hột quít* (sao giấm) 1 lạng, *ích trí nhân* 7 đồng, *Hột cau rừng* 5 đồng, *Thanh bì* (sao dầu mè 6 đồng). Các vị đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào lúc đói. Không uống được rượu thì dùng 10 sợi cỏ tím bắc sắc nước gia chút muối, rang mà làm thang, rất hay.

- *Địa phu tử*, sao thơm, tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu rất hay.

- *Hột quít*, sao vàng tán bột, mỗi lần uống 3, 4, 5 đồng sắc với rượu củ mà uống, hoặc lấy rượu khấy hồ làm hoàn mà uống, lại dùng vỏ hột quít nấu nước nhân khi nóng xông và ngâm, rất hay.

- *Hội quít*, *hội vãi* bằng nhau, đều sao, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói.

- *Mộc tặc*, sao vừa tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước sôi, là công hiệu, uống với rượu nóng cũng hay.

- *Cây rế quạt* để sống, giã vắt nước uống, đi ngoài được là lành, cũng có thể làm viên mà uống.

- *Cá diếc*, bỏ ruột, nấu canh với cây thìa là, ăn nhiều thì sẽ khỏi hẳn.

- *Trùng dái trâu*, lấy cả hai cái nấu thật chín cùng giã với thìa là cho nát, bỏ chút muối mà ăn rất hay.

2. Kinh trị bị chứng tiểu trường sán khi ruột sa xuống như ngón tay, đau không chịu nổi (thiên trụ).

Dại hồi (bỏ vỏ sao) *Thanh bì* (sao), *Hột vãi* (sao) bằng nhau. Tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu, rất hay; chỉ dùng độc vị *hột vãi* cũng được.

3. Kinh trị tiêu trường khí thống đau chạy quanh rốn và xông ngược lên tim.

- *Quả mướp* già dùng cả cuống, đốt tồn tính, tán bột mỗi lần uống 3 đồng với rượu nóng, nâng lăm cùng 2, 3 lần uống là khỏi.

- *Ô dước* tắm rượu, *Riềng sao*, *hội hương* sao bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2. đồng với rượu vào lúc đói.

4. Kinh trị dải sưng đau chói đến thân.

- *Dại hồi sao*, cho vào 2 túi vải, nhân lúc nóng thay đổi mà chườm với vải rất hay.

- *Mẫu lệ đốt đỏ 1 lạng, Củ riềng 1 lạng*. Đều tán bột, lấy nước bột miếng hòa, bôi chỗ đau, chốc lát đau nóng như lửa, lành ngay.

Quế chi 1 lạng rưỡi, Bìm bìm đen sao 2 lạng. Đều tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước gừng thì yên.

5. Truyền trị một hòn dải sa xuống, gân co (càng) vào bụng, đau gần chết các thuốc không chữa khỏi.

Dây to hồng, Vò sấu dậu (cao lấy lớp trắng). Bỏ vào chút long não, giã nát mà bôi, một đêm thì bệnh tiêu, rất hay. Nhưng thuốc này rất mạnh, rất đau rát, lột lớp da mỏng ở ngoài là khỏi hẳn, về sau không trở lại nữa.

6. Kinh trị dải đau, 1 hòn dải sa xuống, đau ran lên bụng dưới.

- *Dại hồi 1 lạng, Tiểu hồi một lạng*, lấy bông dải của heo đực còn cả nước dải, bỏ 2 vị thuốc bột vào buộc lại, đồ rượu nấu nhừ, giã nhuyễn làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước sôi, vào khi đói, thật là hay.

- Gia vào phương trên một đôi cật heo đực đen, bỏ màng, chớ rửa vào nước, xắt nhỏ, dùng bột *Dại hồi, Tiểu hồi* trộn đều, cho cả vào bóng dải mà nấu, nhưng không cần nước dải trong bong bóng ấy.

- *Hột cải* một vốc tán bột hòa rượu mà uống, bã đem đắp vào là lành ngay. Hoặc dùng rau cải giã nát xào giấm nóng mà chườm thì lành.

- *Cây sung, Rễ vảy dỏ, Rễ vảy trắng, Rễ thanh táo* các vị đều bằng nhau sắc uống vào khi đói.

- *Củ nghệ, củ Riềng, Quả dành dành* bằng nhau. Đều đốt khô tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, dùng hành nấu nước làm thang mà uống vào khi đói.

- *Móng đeo giò heo* (không có thì dùng lông heo) đốt thành tro tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu nóng vào khi đói, lành ngay. Có phương gia thêm *Tiểu hồi sao*.

- *Thiên môn đông, Ô dước 5 đồng*. Sắc uống, kiêng ăn cá chép.

- *Lá phù dung 3 đồng, Hoàng bá 3 đồng, Nhân hột gấc 1 hột*. Cùng mài vào giấm mà bôi là khỏi.

- *Hương phụ* mẻ tán bột, mỗi lần uống 3 đồng, dùng rong để nấu nước mà uống vào khi đói.

- *Ngũ bội tử*, 1 cái bỏ vào chút muối, dùng giấy ướt buộc lại cho dây bỏ vào than hồng mà nướng, khi giấy cháy hết, đưa ra tán bột mà uống với rượu rất hay.

- *Quả mướp* đầu mùa, giữ lại, đợi khi quả hết lá rụng thì hái về, đốt tồn tính, tán bột, luyện mật hòa thành cao, mỗi tối uống 1 muống với rượu ngon, như đau bên trái thì nằm nghiêng về bên trái, đau bên phải thì nằm nghiêng về bên phải, sẽ lành.

- *Lá mướp* (đốt tồn tính) 3 đồng, *Vỏ trứng gà* (đốt thành tro) 2 đồng. Đều tán bột uống với rượu nóng cũng hay.

- *Hột hoe* sao tán bột một đồng. Muối 3 phân. Uống với rượu nóng vào khi đói thì khỏi.

- *Rễ gấc*, nướng vør , *Gừng tía* sao vàng bằng nhau. Đều tán bột lấy giấm khuấy hồ bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước gừng vào khi đói.

7. Kinh trị dải sưng to đau nhức.

Cỏ roi ngựa, giã nát, xào với giấm cho nóng mà chườm, nguội thì thay

- *Đất sét*, hòa với nước nặn thành 3, 4 cái bánh lớn, để lên miếng sắt đốt lửa nung cho nóng đem chườm vào chỗ đau, nguội lại thay thì lành ngay, hoặc dùng đất lòng bếp tán nhỏ mà thôi.

- *Nhục quế*, mài với nước ra đặc như bùn mà bôi.

- *Bồ kết*, đốt tồn tính, tán nhỏ trộn với nước mà bôi là khỏi.

- *Tô mộc* 2 lạng, rượu ngon một bát. Cùng nấu kỹ mà uống, nếu không uống được rượu thì thêm vào nửa nước mà uống cũng được.

- *Kinh giới* sao qua, tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu thì tan.

- *Chua me đất* một nắm, rửa sạch, cho vào ít giấm, giã vát lấy nước mà uống, bã xào nóng đắp vào là khỏi.

8. Kinh trị búi dái bóng phát đau.

- *Cút trâu*, đốt tán nhỏ trộn rượu bôi là khỏi.

9. Kinh trị khí thấp nhiệt uất kết ở bụng dưới, chỗ âm mao nổi hạch sưng đau phát rét sự nóng rất nguy khốn.

Quả dành dành (bỏ vỏ sao), *Nhân hột đào* (bỏ vỏ, bỏ đầu nhọn sao), *Chỉ xác* (bỏ ruột sao). Sơn tra (bỏ hột sao) bằng nhau. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, dùng nước chảy một bát, cho vào một ít nước gừng sắc uống vào khi đói rất hay.

10. Kinh trị một hòn dái trệ xuống, gân rút đau muốn chết.

Lấy cọng cỏ đo 2 góc miệng người bệnh, gấp 3 đoạn đo ấy lại, rồi bẻ thành hình tam giác, đặt một góc vào chính giữa rốn, còn 2 góc buông xuống đều nhau, 2 góc ấy buông đến đâu, tức là huyết ở đó, như dái trệ bên trái thì lấy ngón cứu mà đốt huyết bên phải 3 mồi, như trệ bên phải thì đốt huyết bên trái 3 mồi, như hai bên đều trệ thì cứu cả hai huyết là yên.

Đổ *Muối* vào giữa lỗ rốn dày nửa tấc, lấy *ngải cứu* đặt lên trên lớp muối mà đốt cho được nhiều mồi, để cho khí thấu vào là lành.

NAM DƯỢC THẦN HIỆU

Mười khoa chữa bệnh

QUYỂN V

CÁC BỆNH KHÔNG ĐAU